

⚠ Chuyển tiền công ty sang tài khoản chủ chưa phải là “rút tiền”: 5 cách rút hợp pháp và điều kiện của từng cách

TP. Hồ Chí Minh, ngày 6 tháng 10 năm 2026

Kính gửi Quý Khách hàng,

1. Vì sao chủ công ty không được tự lấy tiền công ty?

- Công ty có tư cách pháp nhân và có tài sản riêng, tách biệt với tài sản của chủ.
- Luật Doanh nghiệp yêu cầu chủ sở hữu tách biệt tài sản của mình với tài sản của công ty; chủ là cá nhân phải tách chi tiêu của cá nhân và gia đình khỏi chi tiêu của công ty.
- Mỗi lần tiền từ tài khoản công ty sang tài khoản chủ, kế toán phải ghi nhận bản chất khoản tiền đó là gì (lợi nhuận, lương, tạm ứng, khoản vay, hoàn vốn...). Không xác định được thì không ghi đúng được.

2. Năm cách rút tiền hợp pháp

Cách	Bản chất	Điều kiện chính	Thuế / xử lý
1. Chia lợi nhuận, cổ tức	Chủ nhận phần lợi nhuận sau thuế	Xem mục 3	TNCN 5% (TNHH hai thành viên trở lên, cổ phần); miễn nếu chủ là cá nhân sở hữu TNHH một thành viên (mục 3)
2. Lương, thù lao	Trả công cho việc chủ làm thật	Hợp đồng lao động, bảng lương, chứng từ chi trả	Thuế TNCN từ tiền lương, tiền công
3. Tạm ứng	Tiền ứng trước để chi công việc, sẽ quyết toán	Có quy chế tạm ứng, người duyệt, thời hạn; phải làm bảng thanh toán tạm ứng kèm chứng từ gốc	Phải thanh toán bằng chứng từ chi cho công việc; phần dùng không hết phải hoàn trả hoặc trừ vào lương
4. Vay công ty	Chủ nợ công ty, phải trả lại	Hợp đồng vay, phê duyệt đúng thẩm quyền, theo dõi riêng như khoản phải thu	Phải hoàn trả; theo dõi riêng như khoản phải thu
5. Giảm vốn điều lệ, rút vốn	Hoàn trả vốn góp	Xem mục 4	Phần tăng thêm của giá trị vốn góp khi rút vốn chịu TNCN từ đầu tư vốn

3. Chia lợi nhuận: điều kiện theo loại hình công ty

Loại hình	Ai quyết định	Điều kiện để được chia
TNHH hai thành viên trở lên	Hội đồng thành viên thông qua báo cáo tài chính năm, phương án sử dụng và phân chia lợi nhuận	Đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và nghĩa vụ tài chính khác; sau khi chia vẫn thanh toán đủ nợ và nghĩa vụ tài sản đến hạn
TNHH một thành viên	Chủ sở hữu quyết định sử dụng lợi nhuận sau khi hoàn thành nghĩa vụ thuế và nghĩa vụ tài chính	Không được rút lợi nhuận khi công ty chưa thanh toán đủ nợ và nghĩa vụ tài sản đến hạn
Công ty cổ phần	Đại hội đồng cổ đông quyết định mức cổ tức hằng năm	Hoàn thành nghĩa vụ thuế và nghĩa vụ tài chính; đã trích lập các quỹ và bù đắp lỗ; sau khi trả vẫn thanh toán đủ nợ đến hạn. Cổ tức tiền mặt trả bằng đồng Việt Nam theo phương thức thanh toán quy định

Chia sai điều kiện: thành viên, cổ đông phải hoàn trả số tiền, tài sản đã nhận. Công ty TNHH hai thành viên trở lên: thành viên còn liên đới chịu trách nhiệm về nợ, nghĩa vụ tài sản của công ty tương ứng với phần chưa hoàn trả đủ. Công ty cổ phần: nếu cổ đông không hoàn trả được thì các thành viên Hội đồng quản trị liên đới chịu trách nhiệm.

Còn nợ nhà cung cấp thì có chia lợi nhuận được không? Luật không cấm chỉ vì công ty còn nợ. Điều kiện luật đặt ra gắn với các khoản nợ “đến hạn”:

Tình trạng	Chia lợi nhuận	Căn cứ
Nợ nhà cung cấp chưa đến hạn thanh toán, và sau khi chia công ty vẫn trả đủ các khoản nợ đến hạn	Điều kiện về nợ không bị vi phạm; vẫn phải đủ các điều kiện còn lại (thuế, quỹ, bù lỗ)	Điều 69, 135 khoản 2
Có khoản nợ nhà cung cấp đã đến hạn mà chưa trả đủ	Không được chia. Công ty TNHH một thành viên: chủ không được rút lợi nhuận	Điều 77 khoản 6; Điều 69; Điều 135 khoản 2 điểm c
Chưa có nợ quá hạn, nhưng sau khi chia tiền còn lại không đủ trả các khoản nợ đến hạn	Không được chia	Điều 69; Điều 135 khoản 2 điểm c
Còn nợ thuế hoặc nghĩa vụ tài chính khác theo quy định (ví dụ bảo hiểm xã hội)	Không được chia; phải hoàn thành trước	Điều 69; Điều 76 khoản 2 điểm 1; Điều 135 khoản 2 điểm a

Điểm cần lưu ý: luật dùng chữ “đến hạn”, không nêu cách xét các khoản nợ sắp đến hạn trong thời gian ngắn sau khi chia. “Nghĩa vụ tài sản khác” gồm cả các khoản phải trả khác của công ty (lương, bảo hiểm, vay...), không chỉ nợ nhà cung cấp.

Trên sổ kế toán: lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (TK 421) chỉ giảm khi có quyết định chia: ghi nhận khoản phải trả cổ tức, lợi nhuận (TK 332); khi chi tiền mới ghi giảm tiền gửi, tiền mặt.

Thuế TNCN:

- Cổ tức, lợi tức góp vốn vào công ty TNHH, công ty cổ phần: thuế suất 5%; công ty khấu trừ trước khi trả.
- Miễn thuế thu nhập của chủ doanh nghiệp tư nhân, cá nhân là chủ công ty TNHH một thành viên, nhận được sau khi doanh nghiệp đã hoàn thành nghĩa vụ thuế TNDN.

4. Giảm vốn điều lệ: không phải lấy tiền ra tùy ý

Loại hình	Cách được phép
TNHH hai thành viên trở lên	Hoàn trả một phần vốn góp theo tỷ lệ nếu công ty hoạt động liên tục từ 02 năm kể từ ngày đăng ký thành lập và bảo đảm thanh toán đủ nợ, nghĩa vụ tài sản sau khi hoàn trả; hoặc công ty mua lại phần vốn góp của thành viên theo yêu cầu. Thông báo cơ quan đăng ký kinh doanh trong 10 ngày kể từ ngày hoàn thành
TNHH một thành viên	Giảm vốn điều lệ: hoàn trả một phần vốn góp cho chủ nếu hoạt động liên tục từ 02 năm trở lên và bảo đảm thanh toán đủ nợ. Chủ chỉ được rút vốn bằng cách chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ cho người khác; rút dưới hình thức khác thì chủ và người liên quan phải liên đới chịu trách nhiệm về nợ của công ty

So với chia lợi nhuận: khi giảm vốn, luật yêu cầu bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác sau khi hoàn trả, không giới hạn ở khoản nợ “đến hạn”. Còn nợ nhà cung cấp chưa đến hạn thì vẫn phải tính vào để chứng minh công ty trả đủ.

5. Những cách lấy tiền hay làm sai

Cách làm	Rủi ro
Chuyển khoản sang tài khoản chủ, không ghi nội dung, không có quyết định	Không xác định được bản chất, kế toán không có căn cứ ghi sổ. Có thể bị xem là chi không liên quan hoạt động kinh doanh (không được trừ khi tính thuế TNDN) hoặc khoản chủ còn nợ công ty
Chi tiêu cá nhân, gia đình bằng tiền công ty	Trái nghĩa vụ tách biệt tài sản, chi phí không được trừ; thiếu chứng từ thì không đủ điều kiện chi phí
Ghi chi “lương chủ” cho chủ sở hữu TNHH một thành viên là cá nhân (hoặc chủ doanh nghiệp tư nhân)	Không được trừ khi tính thuế TNDN. Thù lao trả cho thành viên Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị không trực tiếp điều hành cũng không được trừ
Ghi chi lương, tiền công mà thực tế không chi hoặc không có chứng từ	Bị loại khỏi chi phí được trừ
Tạm ứng kéo dài, không làm bằng thanh toán tạm ứng	Khoản tạm ứng không được quyết toán, thành khoản chủ nợ công ty
Rút “vốn” không qua thủ tục giảm vốn hoặc chuyển nhượng	Chủ và người liên quan liên đới chịu trách nhiệm về nợ của công ty
Lấy lợi nhuận ra dưới tên lương, tạm ứng hoặc vay khi công ty còn nợ đến hạn chưa trả	Không có căn cứ thực tế: lương không chi thật bị loại khỏi chi phí; tạm ứng, khoản vay không hoàn trả thành khoản chủ nợ công ty

Hậu quả thuế khi chi phí bị loại: phải nộp đủ thuế TNDN thiếu, tiền chậm nộp, và có thể bị phạt 20% số thuế khai thiếu.

Căn cứ pháp lý

Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14: Điều 46 khoản 2, Điều 51, 55 khoản 2 điểm g, Điều 68 khoản 3–5, Điều 69, 70, Điều 74 khoản 2, Điều 76 khoản 2 điểm l, Điều 77 khoản 3–6, Điều 87 khoản 3, Điều 111, Điều 135, 136, 138 khoản 2 điểm b.

Luật Thuế TNDN 67/2025/QH15: Điều 9 khoản 1, khoản 2 điểm a, h. Nghị định 320/2025/NĐ-CP: Điều 9, Điều 10 khoản 8.

Luật Thuế TNCN 109/2025/QH15: Điều 12. Nghị định 253/2026/NĐ-CP: Điều 8, 9, 39, 52, 55.

Thông tư 99/2025/TT-BTC: tài khoản 141, 332, 421.

Nghị định 255/2026/NĐ-CP: Điều 5 khoản 2 điểm l.

Nghị định 125/2020/NĐ-CP, sửa đổi bởi Nghị định 310/2025/NĐ-CP: Điều 16.

⚠ Lưu ý khi sử dụng bài viết

Bài viết được TRÍ TÍN tổng hợp từ các văn bản pháp luật liên quan, giúp Quý Khách hàng nắm nhanh những điểm chính. Nội dung mang tính tham khảo chung, chưa xét đến hoàn cảnh riêng của từng doanh nghiệp và không phải ý kiến tư vấn pháp lý hay tư vấn thuế cho một trường hợp cụ thể. Quy định có thể được sửa đổi hoặc hướng dẫn thêm sau ngày đăng, vì vậy Quý Khách hàng vui lòng đối chiếu văn bản gốc trên vanban.chinhphu.vn khi áp dụng; TRÍ TÍN không chịu trách nhiệm đối với thiệt hại phát sinh do áp dụng nội dung bài viết mà chưa được tư vấn riêng. Với tình huống cụ thể của doanh nghiệp, mời Quý Khách hàng liên hệ trực tiếp TRÍ TÍN: chúng tôi sẽ rà soát hồ sơ thực tế và trả lời chính xác cho từng trường hợp.

Trân trọng cảm ơn và mong tiếp tục nhận được sự tin tưởng, đồng hành của Quý Khách hàng!

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TRÍ TÍN

41 Bàu Cát 6, Phường Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

0901 305 405 · info@tritinconsulting.com · www.tritinconsulting.com